

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14/3/2026 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 873/QĐ-BTC ngày 08/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 116/TTr-STC ngày 10/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và UBND cấp xã, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

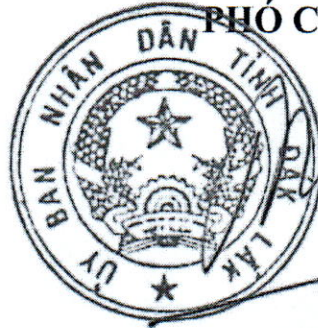
Nội dung công bố Danh mục thủ tục hành chính tại Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thảo
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Thảo);
- Các PCVP UBND tỉnh (đ/c Khánh, đ/c Hòa);
- Các Phòng, TT: ĐTKT, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, PVHCC(H-02b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thảo
Hồ Thị Nguyên Thảo

Phụ lục**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, SỞ TÀI CHÍNH, UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Chủ đầu tư dự án	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Khoản 2, 4 Điều 8 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	<ul style="list-style-type: none">- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sở Nông nghiệp và Môi trường sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy).- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
2	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định thu hồi. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, UBND cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định thu hồi tài sản của UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản thu hồi theo các hình thức quy định. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Khoản 6 Điều 21 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sở Nông nghiệp và Môi trường sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy). - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
3	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định điều chuyển tài sản. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, UBND cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Khoản 5, 6 Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sở Nông nghiệp và Môi trường sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy). - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
4	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh:</p> <p>+ Xem xét, quyết định thanh lý/xử lý đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của mình theo phân cấp quy định hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>+ Xem xét, có văn bản báo cáo UBND cấp tỉnh đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của UBND cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, UBND cấp tỉnh quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý của UBND cấp tỉnh và cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, doanh</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Khoản 4, 5 Điều 23; khoản 3, 4, 5 Điều 24 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	<p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sở Nông nghiệp và Môi trường sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy).</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		nghiệp có tài sản thanh lý/xử lý thực hiện như sau: + Đối với thủ tục thanh lý tài sản: Doanh nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản; kiểm đếm, phân loại vật liệu, vật tư thu hồi. + Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật.				
5	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Khoản 6, 5 Điều 25 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Tài chính

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	<p>- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của chủ đầu tư dự án, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định giao tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi của UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Khoản 2, 3 Điều 9 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ
2	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện xem xét, có văn bản đề nghị kèm theo bản sao hồ sơ báo cáo UBND cấp huyện.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, UBND cấp huyện xem xét, quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý tài sản của UBND cấp huyện:</p> <p>+ Đối với thủ tục thanh lý tài sản: Doanh nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản; kiểm đếm, phân loại vật liệu, vật tư thu hồi.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Khoản 4, 5 Điều 23; khoản 3, 4, 5 Điều 24 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		+ Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo theo quy định.			
3	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Khoản 6, 7 Điều 25 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ